UBND TỈNH ĐẮK NÔNG SỞ TÀI CHÍNH

Số: 3125 /KH-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 28 tháng 12 năm 2018

KÉ HOẠCH

Tuyên truyền công tác cải cách hành chính của Sở Tài chính tỉnh Đăk Nông năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 3121/KH-STC ngày 28/12/2018 của Sở Tài chính tỉnh Đăk Nông, về ban hành kế hoạch cải cách hành chính tại Sở Tài chính tỉnh Đăk Nông năm 2019; Sở Tài chính xây dựng kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính tai đơn vi năm 2019, cu thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tăng cường nâng cao nhận thức của công chức về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính; tạo sự đồng thuận, nhất trí cao nhằm tập hợp và phát huy mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, góp phần tham gia giám sát quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Từ đó có thái độ tích cực, động cơ đúng đắn, hăng hái tham gia vào Chương trình CCHC của tỉnh nói chung và Kế hoạch thực hiện CCHC của ngành Tài chính nói riêng.

2. Yêu cầu

- Thực hiện công tác tuyên truyền phải gắn với nội dung Kế hoạch CCHC năm 2019 của Sở đã được phê duyệt. Tập trung tuyên truyền Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 2020; Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông, về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Đăk Nông năm 2019.
- Tăng cường lực lượng tham gia công tác tuyên truyền; đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền; kết hợp công tác tuyên truyền về CCHC lồng ghép với việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.
- Đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu của công chức trong việc nắm bắt, tìm hiểu thông tin về cải cách hành chính nhà nước, nhất là thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực do ngành quản lý.
- **3. Đối tương tuyên truyền:** Tập thể cán bộ, công chức và người lao động Sở Tài chính; cá nhân, tổ chức đến liên hệ công tác tại đơn vị và một số đối tượng liên quan khác (nếu có).

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN:

1. Tuyên truyền các văn bản quy định về cải cách hành chính

- Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính Phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.
- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 2020
- Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.
- Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức.
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính Phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.
- Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020.
- Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông, về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2016-2020.
- Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông, về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Đăk Nông năm 2019.
- Kế hoạch số 3121/KH-STC ngày 28/12/2018 của Sở Tài chính tỉnh Đăk Nông, về ban hành kế hoạch cải cách hành chính tại Sở Tài chính tỉnh Đăk Nông năm 2019.
 - Các văn bản có liên quan khác.

2. Một số nội dung tuyên truyền cụ thể:

- Về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác cải cách hành chính góp phần cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par index), Chỉ số quản trị vfa hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2019 của tỉnh.
- Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính.
- Trách nhiệm của cấp ủy Đảng, người đứng đầu cơ quan đối với việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Tuyên truyền thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; Tuyên truyền về tình hình triển khai các nội dung hiện đại hóa nền hành chính nhà nước, ứng dụng chữ ký số, chứng thư số, phần mềm Văn phòng điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.
- Thông tin kịp thời những thành tựu về công tác cải cách hành chính của tỉnh, của các cơ quan, đơn vị; những sáng kiến của tập thể, cá nhân trong thực hiện cải cách hành chính.

III. HÌNH THỰC TUYÊN TRUYỀN:

- Thường xuyên cập nhật các văn bản QPPL, các quy định, thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung để niêm yết tại trụ sở cơ quan, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở.
- Tuyên truyền thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, Hội nghị cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị.
- Xây dựng chuyên mục "Cải cách hành chính" trên Trang thông tin điện tử của Sở.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tuyên truyền công tác CCHC được sử dụng từ ngân sách nhà nước cấp cho cơ quan về công tác CCHC theo quy định năm 2018.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- 1. Các phòng, ban thuộc Sở có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức về công tác cải cách hành chính của Sở; lồng ghép các nội dung tuyên truyền cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trong các chương trình hoạt động thuộc các lĩnh vực phòng, ban mình quản lý.
- 2. Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan tham mưu cho Sở thực hiện tốt các nội dung trong kế hoạch này, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Giám đốc Sở để có biện pháp xử lý, chấn chỉnh kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019 của Sở Tài chính tỉnh Đăk Nông./.

Nơi nhân:

GIÁM ĐỐC

- UBND tinh (b/c);
- Sở Nội vụ (phòng CCHC);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CM thuộc Sở;
- Luu: VT, VP (Nh).